

571/2020 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH SÓC TRĂNG – LUỒNG TRẦN ĐỀ – Phiên bản mới

Phiên bản mới sản xuất ngày 12 tháng 10 năm 2020.

Số hiệu	Tên hải đồ, giới hạn khung và ghi chú khác	Tỷ lệ	Phiên bản, ngày
VN4TD001	Luồng hàng hải Trần Đề 09°17'15"N - 09°22'30"N, 106°16'45"E - 106°24'45"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:15.000	Phiên bản 2, Tháng 10 năm 2020
VN4TD002	Luồng hàng hải Trần Đề 09°22'00"N - 09°27'15"N, 106°11'00"E - 106°19'00"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:15.000	Phiên bản 2, Tháng 10 năm 2020
VN4TD003	Luồng hàng hải Trần Đề 09°26'15"N - 09°34'15"N, 106°11'00"E - 106°16'15"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:15.000	Phiên bản 2, Tháng 10 năm 2020
VN4TD004	Luồng hàng hải Trần Đề 09°31'30"N - 09°39'30"N, 106°06'45"E - 106°12'00"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:15.000	Phiên bản 2, Tháng 10 năm 2020
VN4TD005	Luồng hàng hải Trần Đề 09°37'45"N - 09°45'45"N, 106°02'30"E - 106°07'45"E <i>Bao gồm các thay đổi: đường đồng mức, độ sâu, đáy cá.</i>	1:15.000	Phiên bản 2, Tháng 10 năm 2020

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS 84)

571/2020 – VIET NAM – SOC TRANG SEA PORT WATER – TRAN DE CHANNEL – New Edition

New edition charts published 12th October 2020.

Chart No.	Chart name, frame limits and other remarks	Scale	Edition, date
VN4TD001	Tran De channel 09°17'15"N - 09°22'30"N, 106°16'45"E - 106°24'45"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:15.000	Edition 2, October 2020

VN4TD002	Tran De channel 09°22'00"N - 09°27'15"N, 106°11'00"E - 106°19'00"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:15.000	Edition 2, October 2020
VN4TD003	Tran De channel 09°26'15"N - 09°34'15"N, 106°11'00"E - 106°16'15"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:15.000	Edition 2, October 2020
VN4TD004	Tran De channel 09°31'30"N - 09°39'30"N, 106°06'45"E - 106°12'00"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:15.000	Edition 2, October 2020
VN4TD005	Tran De channel 09°37'45"N - 09°45'45"N, 106°02'30"E - 106°07'45"E <i>Includes changed informations: depths contour, depth, Fishing stake.</i>	1:15.000	Edition 2, October 2020

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
